

Số: 2062/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-HĐT ngày 22/4/2024 của Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 26/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-ĐHTM ngày 19/01/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 2469/QĐ-ĐHTM ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2293/QĐ-ĐHTM ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định phát triển chương trình đào tạo của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ vào kết luận của các Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng được thành lập theo các Quyết định số 1767, 1776, 1777, 1778, 1779 và 1780/QĐ-ĐHTM ngày 10/10/2024 và ngày 11/10/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ vào đề xuất của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Thương mại;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này 06 chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Thương mại.

(Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo được kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các chương trình này được áp dụng cho các khoá đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng từ khoá 30B trở đi.

Điều 3. Viện Đào tạo Sau đại học, các Khoa, Viện, Bộ môn tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Được*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, SDH, HĐKH&ĐT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
PGS.TS. Nguyễn Hoàng

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 2062/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 11 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh <i>Master of Business administration</i>
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ
Định hướng:	Ứng dụng
Ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh
Mã ngành:	8341010
Chuyên ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo**Mục tiêu chung**

Đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh giúp người học có kiến thức chuyên sâu và mang tính ứng dụng trong lĩnh vực quản trị kinh doanh và thành thạo các kỹ năng chuyên môn quản trị kinh doanh, vận dụng các kiến thức quản trị để giải quyết hiệu quả các vấn đề của thực tiễn kinh doanh trong điều kiện môi trường kinh doanh đa dạng và phức tạp. Giúp người học có điều kiện trở thành các nhà quản trị chuyên nghiệp trong tổ chức/doanh nghiệp. Đồng thời, người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ bậc cao hơn.

Mục tiêu cụ thể

- Cập nhật và mở rộng các kiến thức chuyên sâu và mang tính ứng dụng về quản trị kinh doanh và vận dụng kiến thức trong các tình huống thực tiễn kinh doanh.
- Phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá đối với các vấn đề thực tiễn của kinh doanh và quản trị.
- Nâng cao khả năng độc lập, tự chủ, chịu trách nhiệm trong các công việc chuyên môn quản trị kinh doanh.

2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

PLO	Mã PLOs	Mô tả
Kiến thức	PLO1	Phân tích các kiến thức nâng cao về kinh tế và quản lý trong nghiên cứu và thực hành quản trị kinh doanh.
	PLO2	Đánh giá các kiến thức chuyên sâu quản trị kinh doanh trong thực hành quản trị kinh doanh.
Kỹ năng	PLO3	Thực hiện thành thạo các kỹ năng chuyên môn như phân tích,

PLO	Mã PLOs	Mô tả
		hoạch định, triển khai, đánh giá chiến lược kinh doanh và kế hoạch tác nghiệp để giải quyết các tình huống trong thực tiễn kinh doanh.
	PLO4	Thực hiện thành thạo các kỹ năng nghiên cứu, khai thác dữ liệu để áp dụng trong nhận diện và giải quyết vấn đề phức tạp liên quan tới quản trị kinh doanh trong thực tiễn;
	PLO5	Thực hiện thành thạo kỹ năng truyền đạt và thảo luận các vấn đề liên quan tới quản trị kinh doanh trong thực tiễn.
Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	PLO6	Đáp ứng được yêu cầu tự chủ, độc lập và sáng tạo trong quá trình làm việc ở các tổ chức.
	PLO7	Đáp ứng được yêu cầu tự thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác trong kinh doanh và quản trị.
Ngoại ngữ	PLO8	Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

3. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Các vị trí công tác có khả năng làm việc phù hợp và tốt

- Nhà quản trị các cấp, cố vấn kinh doanh trong doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội khác nhau;

- Giảng viên, nghiên cứu viên về quản trị kinh doanh ở các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu.

- Tự khởi sự kinh doanh

Các loại hình tổ chức, doanh nghiệp có cơ hội làm việc phù hợp

- Doanh nghiệp các ngành, lĩnh vực kinh doanh thuộc các loại hình sở hữu nhà nước, tư nhân, tập thể, vốn đầu tư nước ngoài...;

- Tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn và triển khai về quản trị kinh doanh.

- Các loại hình cơ sở đào tạo

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có khả năng học nâng cao ở trình độ tiến sĩ của các chương trình đào tạo trong và ngoài nước; tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

5. Các chương trình, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

5.1. Trong nước

- 1) Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung trình độ Quốc gia;
- 2) Chương trình đào tạo thạc sĩ quản trị kinh doanh – định hướng ứng dụng Đại học

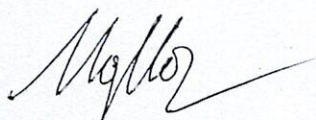
Kinh tế Đại học quốc gia Hà Nội

- 3) http://ueb.edu.vn/Uploads/file/luumaianh@yahoo.com/2015/11/09/chuong%20trinh%20ThS%20QTKD_Ung%20dung.pdf
- 4) Chương trình đào tạo thạc sĩ quản trị kinh doanh – định hướng ứng dụng Đại học Ngoại Thương
- 5) <http://www.ftu.edu.vn/images/1DEANTS2019/QUYETDINH/9.pdf>
- 6) Chương trình đào tạo thạc sĩ quản trị kinh doanh – định hướng ứng dụng Đại học Kinh tế quốc dân
- 7) https://neu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/HomePage/ThongBao/2019/2019_9/Chuong%20trinh%20dao%20tao%20thac%20si%20K28.pdf

5.2. Ngoài nước

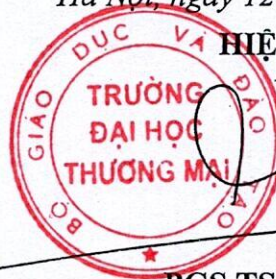
- 1) Chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Đại học YALE (USA) (<https://som.yale.edu/programs/mba/integrated-curriculum/>)
- 2) Chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Đại học BOSTON (USA) (<https://www.bu.edu/questrom/degree-programs/full-time-mba/curriculum/>)
- 3) Chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Đại học Nanyang Technological (Singapore)
- 4) (<https://www.ntu.edu.sg/business/admissions/graduate-studies/nanyang-mba/programme-experience>) *Save*

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN QUẢN TRỊ KINH DOANH



TS. Trần Thị Hoàng Hà

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2024



Save
PGS.TS. Nguyễn Hoàng

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 2062/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 11 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh <i>Master of Business administration</i>
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ
Định hướng:	Ứng dụng
Ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh
Mã ngành:	8341010
Chuyên ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt

1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng đã được rà soát gần nhất theo Quyết định số 115/QĐ-ĐHTM ngày 21/01/2022 của Trường Đại học Thương mại. Trong lần rà soát giữa kỳ này, CTĐT có điều chỉnh một số điểm sau:

- Hiệu chỉnh nội dung các PLO nhằm đảm bảo phù đầy Khung năng lực trình độ quốc gia đối với trình độ Thạc sĩ
- Hiệu chỉnh nội dung các PLO nhằm đảm bảo khả năng đo lường của các PLO

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Mục tiêu chung

Đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh giúp người học có kiến thức chuyên sâu và mang tính ứng dụng trong lĩnh vực quản trị kinh doanh và thành thạo các kỹ năng chuyên môn quản trị kinh doanh, vận dụng các kiến thức quản trị để giải quyết hiệu quả các vấn đề của thực tiễn kinh doanh trong điều kiện môi trường kinh doanh đa dạng và phức tạp. Giúp người học có điều kiện trở thành các nhà quản trị chuyên nghiệp trong tổ chức/doanh nghiệp. Đồng thời, người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ bậc cao hơn.

Mục tiêu cụ thể

- Cập nhật và mở rộng các kiến thức chuyên sâu và mang tính ứng dụng về quản trị kinh doanh và vận dụng kiến thức trong các tình huống thực tiễn kinh doanh.
- Phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá đối với các vấn đề thực tiễn của kinh doanh và quản trị.
- Nâng cao khả năng độc lập, tự chủ, chịu trách nhiệm trong các công việc chuyên môn quản trị kinh doanh.

3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

PLO	Mã PLOs	Mô tả
Kiến thức	PLO1	Phân tích được các kiến thức liên ngành về kinh tế và quản lý trong nghiên cứu và thực hành quản trị kinh doanh.
	PLO2	Đánh giá được các kiến thức chuyên sâu quản trị kinh doanh trong thực hành quản trị kinh doanh
Kỹ năng	PLO3	Thực hiện thành thạo các kỹ năng chuyên môn như phân tích, hoạch định, triển khai, đánh giá chiến lược kinh doanh và kế hoạch tác nghiệp để giải quyết các tình huống trong thực tiễn kinh doanh.
	PLO4	Thực hiện thành thạo các kỹ năng nghiên cứu, khai thác dữ liệu để áp dụng trong nhận diện và giải quyết vấn đề phức tạp liên quan tới quản trị kinh doanh trong thực tiễn;
	PLO5	Thực hiện thành thạo kỹ năng truyền đạt và thảo luận các vấn đề liên quan tới quản trị kinh doanh trong thực tiễn.
Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	PLO6	Đáp ứng được yêu cầu tự chủ, độc lập và sáng tạo trong quá trình làm việc ở các tổ chức.
	PLO7	Đáp ứng được yêu cầu tự thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác trong kinh doanh và quản trị.
Ngoại ngữ	PLO8	Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4. Đối tượng tuyển sinh

- Đã tốt nghiệp đại học trong và ngoài nước
- Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

5. Tiêu chí tuyển sinh

- Thí sinh đã tốt nghiệp đại học trong và ngoài nước ngành phù hợp với ngành Quản trị kinh doanh. Danh mục ngành phù hợp được quy định ở Phụ lục 02. Quy định cụ thể đối với văn bằng như sau:

+ Đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học ngành/CTĐT trong danh mục các ngành nhóm 1 (ngành đúng, ngành gần hoặc các ngành/CTĐT ở trình độ đại học của Trường ĐHTM cấp bằng có độ tương đồng $\geq 50\%$ so với CTĐT của ngành đăng ký dự tuyển) thì được dự tuyển ngay và không phải học bổ sung kiến thức.

+ Đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học ngành/CTĐT trong danh mục các ngành thuộc nhóm 2 (phải học bổ sung) chỉ được dự tuyển nếu có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển và hoàn thành việc học bổ sung kiến thức 5 học phần (03 học phần

cơ sở ngành và 02 học phần ngành) trong chương trình đào tạo bậc đại học của ngành đăng ký dự tuyển tương ứng.

- Nội dung cụ thể về bổ sung kiến thức (danh mục ngành phù hợp; tên môn, hình thức học, điều kiện bảo lưu môn học,...) được Trường quy định cụ thể trước khi tuyển sinh.

6. Phương thức tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường.

7. Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp:

- Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

- Được công nhận tốt nghiệp khi hoàn thành đầy đủ các học phần, bảo vệ thành công đề án tốt nghiệp và có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

8. Nội dung chương trình đào tạo

8.1. Khái quát chương trình:

Tổng số tín chỉ tích lũy: 60

Kiến thức chung: 11

Kiến thức ngành: 14

Kiến thức chuyên ngành: 20

Thực tập: 6

Đề án tốt nghiệp: 9

8.2. Khung chương trình đào tạo

Bảng 1. Khung chương trình đào tạo

TT	Khối kiến thức và các học phần	Mã HP	Số TC	Cấu trúc
1	KIẾN THỨC CHUNG		11	
1	Triết học	THNC0118	4	42,36
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	NCKH0218	2	20,20
3	Thực hành tìm kiếm thông tin trên mạng internet	TKTT0318	2	0,60
4	Tiếng Anh tăng cường	TATC0418	3	30,30
2	KIẾN THỨC NGÀNH		14	
2.1	Các học phần bắt buộc		6	
1	Kinh tế vĩ mô	KIVM0418	2	20,20
2	Lãnh đạo và quản lý	LDQL0918	2	20,20
3	Quản trị chiến lược	QUCL0618	2	20,20
2.2	Các học phần tự chọn (chọn 3 trong 6 học phần sau)		6	
1	Quản trị sự thay đổi	QSTĐ0728	2	20,20
2	Quản trị nhân lực	QUNL1028	2	20,20
3	Quản trị tài chính nâng cao	QTTC0728	2	20,20
4	Luật kinh tế nâng cao	LUKT0318	2	20,20
5	Quản lý Nhà nước về kinh tế	QLNN0518	2	20,20
6	Ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp		2	20,20

TT	Khối kiến thức và các học phần	Mã HP	Số TC	Cấu trúc
2.3	<i>Chuyên đề thực tế 1 (kiến thức ngành)</i>	CDQT1318	2	0,0,30
3	KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH		20	
3.1	<i>Các học phần bắt buộc</i>		6	
1	Quản trị bán hàng	QTBH1318	2	20,20
2	Quản trị vận hành	QTVH1528	2	20,20
3	Quản trị công ty	QTCT1518	2	20,20
3.2	<i>Các học phần tự chọn (chọn 6 trong 12 học phần)</i>		12	
1	Đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp	DMST1628	2	20,20
2	Quản trị dịch vụ nâng cao	QTDV1828	2	20,20
3	Quản trị dự án đầu tư	QTDA1018	2	20,20
4	Quản trị chất lượng ứng dụng trong doanh nghiệp	QCDN1928	2	20,20
5	Quản trị quan hệ khách hàng	QHKH1728	2	20,20
6	Quản trị thương hiệu sản phẩm và doanh nghiệp	QTTH1428	2	20,20
7	Chiến lược chuỗi cung ứng	CLCU08281	2	20,20
8	Quản trị thị trường chiến lược	TTCL1018	2	20,20
9	Quan hệ lao động	QHLD1218	2	20,20
10	Quản trị thực hành trách nhiệm xã hội	TNXH2528	2	20,20
11	Quản trị rủi ro tài chính	QTRR1118	2	20,20
12	Kế toán quản trị nâng cao	KTQT1018	2	20,20
3.3	<i>Chuyên đề thực tế 2 (Kiến thức chuyên ngành)</i>	CDQT2918	2	0,0,30
4	THỰC TẬP		6	0,180
5	ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP		9	0,270

8.3. Mô tả các học phần (có phụ lục đính kèm)

9. Kế hoạch đào tạo

Bảng 2. Kế hoạch đào tạo

STT	Học phần	Kỳ học (dự kiến)	Số tín chỉ	Mã HP tiên quyết
	1. KIẾN THỨC CHUNG		11	
1	Triết học	1	4	
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1	2	
3	Thực hành tìm kiếm thông tin trên mạng internet	1	2	
4	Tiếng Anh tăng cường	3	3	
	2. KIẾN THỨC NGÀNH		14	

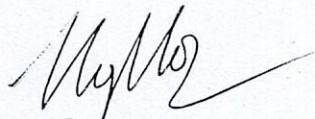
STT	Học phần	Kỳ học (dự kiến)	Số tín chỉ	Mã HP tiên quyết
	2.1. Các học phần bắt buộc		6	
5	Kinh tế vĩ mô	1	2	
6	Lãnh đạo và quản lý	1	2	
7	Quản trị chiến lược	1	2	
	2.2. Các học phần tự chọn (chọn 3 trong số 6 học phần sau)		6	
8	Quản trị sự thay đổi	1	2	
9	Quản trị nhân lực	1	2	
10	Quản trị tài chính nâng cao	1	2	
11	Luật kinh tế nâng cao	1	2	
12	Quản lý Nhà nước về kinh tế	1	2	
13	Ứng dụng TMDT trong doanh nghiệp	1	2	
14	2.3. Chuyên đề thực tế 1 (kiến thức ngành)	1	2	
	3. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH		20	
	3.1. Các học phần bắt buộc		6	
15	Quản trị bán hàng	2	2	
16	Quản trị vận hành	2	2	
17	Quản trị công ty	2	2	
	3.2. Các học phần tự chọn (chọn 6 trong số 12 học phần)		12	
18	Đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp	2	2	
19	Quản trị dịch vụ nâng cao	2	2	
20	Quản trị dự án đầu tư	2	2	
21	Quản trị chất lượng ứng dụng trong doanh nghiệp	2	2	
22	Quản trị quan hệ khách hàng	2	2	
23	Quản trị thương hiệu sản phẩm và doanh nghiệp	2	2	
24	Chiến lược chuỗi cung ứng	2	2	
25	Quản trị thị trường chiến lược	2	2	
26	Quan hệ lao động	2	2	
27	Quản trị thực hành trách nhiệm xã hội	2	2	
28	Quản trị rủi ro tài chính	3	2	
29	Kế toán quản trị nâng cao	3	2	
30	3.3. Chuyên đề thực tế 2 (Kiến thức chuyên ngành)	3	2	

STT	Học phần	Kỳ học (dự kiến)	Số tín chỉ	Mã HP tiên quyết
31	4. THỰC TẬP	2	6	
32	5. ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP	4	9	

Lưu ý: Quá trình tổ chức giảng dạy, đánh giá học phần được triển khai theo hình thức trực tiếp hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Thương mại về tổ chức đào tạo và khảo thí.

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2024

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN QUẢN TRỊ KINH DOANH



TS. Trần Thị Hoàng Hà



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Hoàng

PHỤ LỤC 1
MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Học phần	Mô tả học phần
1	Triết học	<p>Học phần Triết học có 8 chương, trong đó gồm: chương mở đầu nhằm giới thiệu tổng quan về triết học và lịch sử triết học; 3 chương bao quát các nội dung cơ bản thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn (<i>chương 2: Bản thể luận, chương 3: Phép biện chứng, chương 4: Nhận thức luận</i>); 4 chương bao quát các nội dung lý luận triết học về xã hội và con người (<i>chương 5: Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, chương 6: Triết học chính trị, chương 7: Ý thức xã hội, chương 8: Triết học về con người</i>).</p>
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học cung cấp các kiến thức, kỹ năng về phương pháp nghiên cứu, cách thức thiết kế và tổng quan nghiên cứu, hiểu được các vấn đề liên quan tới đạo đức trong nghiên cứu, nắm được cách thức chọn mẫu, thu thập dữ liệu thứ cấp và sơ cấp trong nghiên cứu khoa học, cách thức phân tích dữ liệu định tính và định lượng, nắm được cấu trúc, hình thức và văn phong sử dụng trong báo cáo khoa học, cũng như cách thức thuyết trình kết quả báo cáo nghiên cứu khoa học và một số quy định về trình bày báo cáo khoa học.</p>
3	Thực hành tìm kiếm thông tin trên mạng Internet	<p>Học phần cung cấp các kỹ năng từ cơ bản đến chuyên sâu trong sử dụng công cụ tìm kiếm với các kỹ thuật, câu lệnh, cú pháp chủ yếu cho người dùng tìm kiếm thông tin trên Internet, sao cho việc tìm kiếm các thông tin theo yêu cầu được thực hiện một cách chính xác và tổng hợp thông tin một cách nhanh chóng mà không phải loại bỏ những kết quả tìm kiếm không phù hợp. Học phần cung cấp cho người học kỹ năng sử dụng các loại máy tìm kiếm thông dụng nhất hiện nay trên thế giới : Google, Bing, Facebook Graph Search, Facebook Trend như: Social Baker, Statista.</p>
4	Tiếng Anh tăng cường	<p>Học phần củng cố các hiện tượng ngữ pháp như thời của động từ, câu điều kiện, động từ tình thái, câu bị động, so sánh, mệnh đề quan hệ...; mở rộng vốn từ vựng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau như phong cách sống, nghệ thuật, khoa học, kiến trúc...; phát triển các kỹ năng nghe – nói – đọc – viết trong các ngữ cảnh khác nhau như trao đổi về dự án, thảo luận về các thách thức trong cuộc sống, mô tả tính năng của mạng xã hội...bằng</p>

STT	Học phần	Mô tả học phần
		tiếng Anh; cải thiện kỹ năng thuyết trình, làm việc theo nhóm và giải quyết vấn đề.
5	Kinh tế vĩ mô	Học phần nằm trong khối kiến thức cơ sở ngành, nhằm ứng dụng những kiến thức cơ bản về kinh tế vĩ mô để phân tích các vấn đề trong nền kinh tế hiện nay. Học phần bắt đầu từ những phân tích về bản chất của những thành tố quan trọng của GDP đến lý giải về những biến động kinh tế ngắn hạn và tăng trưởng dài hạn, đồng thời phân tích tác động của những chính sách vĩ mô trong nền kinh tế đóng và mở. Cuối cùng là việc áp dụng phân tích chính sách kinh tế vĩ mô trên thực tế nhằm giải quyết các bất ổn kinh tế thường thấy ở các nước đang phát triển như thâm hụt ngân sách, thâm hụt thương mại, lạm phát, suy thoái kinh tế trong nền kinh tế nhỏ, mở cửa.
6	Lãnh đạo và quản lý	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và nâng cao về lãnh đạo và quản lý với các nội dung như: tổng quan về lãnh đạo và quản lý; vị trí, vai trò và năng lực của nhà lãnh đạo, nhà quản lý trong tổ chức; các nội dung lãnh đạo và quản lý ở cả góc độ nghiên cứu và ứng dụng thực tế.
7	Quản trị chiến lược	Trên cơ sở những nguyên lý cơ bản của quản trị chiến lược, học phần cung cấp những kiến thức hiện đại nâng cao và cập nhật về quản trị chiến lược hướng tới phát triển chiến lược kinh doanh (CLKD) trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay với 4 chương.
8	Quản trị sự thay đổi	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và nâng cao về quản trị sự thay đổi với các nội dung: các hình thức và mức độ của sự thay đổi, bản chất và sự cần thiết của quản trị sự thay đổi, nội dung quản trị sự thay đổi, vượt rào cản trong quản trị sự thay đổi.
9	Quản trị nhân lực	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực bậc thạc sĩ. Học phần bao gồm các nội dung cơ bản như: chiến lược nguồn nhân lực, thiết kế và phân tích công việc, sử dụng và phát triển nhân lực, đãi ngộ nhân lực và một số xu hướng quản trị nhân lực hiện đại.
10	Quản trị tài chính nâng cao	Nội dung của học phần Quản trị tài chính nâng cao bao gồm các chủ đề chính: Tổng quan về Quản trị tài chính nâng cao; Phân tích tài chính nâng cao; Quyết định đầu tư trong điều kiện bất định; Quyết định cấu trúc vốn và tối ưu hóa giá trị gia tăng của doanh nghiệp.

STT	Học phần	Mô tả học phần
11	Luật kinh tế nâng cao	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức cập nhật và kỹ năng thực tiễn về pháp luật trong lĩnh vực kinh tế của Việt Nam. Đây là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo chuyên ngành Quản lý kinh tế của Trường đại học Thương mại. Cụ thể, học phần tập trung nghiên cứu những vấn đề pháp lý cơ bản về cơ cấu tổ chức, quản lý của các loại hình công ty, về giao kết và thực hiện hợp đồng trong hoạt động thương mại cụ thể, về những phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, thương mại. Học phần có tính gắn kết chặt chẽ với các học phần cơ sở ngành cũng như những học phần có tính chuyên sâu khác trong các chương trình đào tạo, nhằm giúp học viên có kiến thức và kỹ năng thực tiễn về pháp luật kinh tế.</p>
12	Quản lý Nhà nước về kinh tế	<p>Học phần cung cấp những lý thuyết nâng cao về quản lý nhà nước đối với kinh tế, trong đó đi sâu và nghiên cứu gắn với thực tiễn những nội dung, phương pháp, công cụ quản lý nhà nước về kinh tế nói chung và đối với các doanh nghiệp nhà nước, một số ngành và lĩnh vực kinh tế chủ chốt ở Việt Nam hiện nay. Là học phần chưa được nghiên cứu có tính hệ thống và chuyên sâu ở trình độ đào tạo đại học, học phần có tính gắn kết chặt chẽ với các học phần cơ sở ngành khác, làm cơ sở cho việc tiếp cận những học phần chuyên ngành thuộc các chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ khối kinh tế.</p>
13	Ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp	<p>Học phần Ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp cung cấp những kiến thức nền tảng về thương mại điện tử và những kiến thức nâng cao cho học viên sau đại học thuộc chuyên ngành quản trị kinh doanh và kinh doanh thương mại trường đại học Thương mại.</p>
14	Quản trị bán hàng	<p>Quản trị bán hàng (sales management) đề cập tới quá trình hoạch định, tổ chức và kiểm soát bán hàng để đạt được các mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần bao gồm các nội dung Tổng quan về quản trị bán hàng; Hoạch định và kiểm soát bán hàng; Tổ chức và phát triển lực lượng bán hàng; Tạo động lực cho lực lượng bán hàng; và Quản trị dịch vụ khách hàng.</p>
15	Quản trị vận hành	<p>Quản trị vận hành (operations management) đề cập tới việc thiết kế, thực hiện và cải tiến quá trình vận hành của các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ. Học phần đề cập tới các nội dung nâng cao của quản trị vận hành bao gồm: Tổng quan về quản</p>

STT	Học phần	Mô tả học phần
		trị vận hành; Thiết kế sản phẩm, dịch vụ và lựa chọn quy trình vận hành; Bố trí mặt bằng sản xuất và kinh doanh dịch vụ; Lý thuyết xếp hàng trong vận hành quy trình dịch vụ và Ứng dụng 6 sigma và công cụ solver trong quản trị vận hành.
16	Quản trị công ty	Học phần bao gồm 4 chương như sau: Chương 1: Một số khái niệm cơ bản và các lý thuyết về quản trị công ty; Chương 2: Nhận dạng và phân tích các yếu tố tác động đến quản trị công ty; Chương 3: Hoạch định hệ thống quản trị công ty; và Chương 4: Đánh giá quản trị công ty.
17	Đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp	Học phần Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (Innovation and entrepreneurship) có mục tiêu trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng, công cụ và thái độ đúng về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo. Học phần bao gồm các nội dung: tổng quan về đổi mới, sáng tạo; tổng quan về khởi nghiệp sáng tạo; khởi tạo ý tưởng kinh doanh sáng tạo; mô hình kinh doanh sáng tạo; Huy động vốn cho khởi nghiệp sáng tạo.
18	Quản trị dịch vụ nâng cao	Học phần Quản trị dịch vụ nâng cao là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành thuộc chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Quản lý kinh tế, Kinh doanh thương mại, Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính Ngân hàng, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Trường Đại học Thương mại. Học phần trang bị các kiến thức, kỹ năng nâng cao về chiến lược dịch vụ; hệ thống cung cấp và cơ sở hỗ trợ dịch vụ; phương pháp xác định vị trí cơ sở dịch vụ và quản trị dự án dịch vụ.
19	Quản trị dự án đầu tư	Học phần Quản trị dự án đầu tư đề cập tới các nội dung cốt lõi và nâng cao về quản trị dự án đầu tư, bao gồm Lập dự án, phân tích và ra quyết định về đầu tư; Quản trị ba nội dung cơ bản của dự án đầu tư là tiến độ dự án, chi phí dự án và chất lượng dự án; Giám sát dự án và sử dụng phần mềm MS Project, Excel trong Quản trị dự án đầu tư.
20	Quản trị chất lượng ứng dụng trong doanh nghiệp	Quản trị chất lượng ứng dụng trong doanh nghiệp thuộc khối kiến thức ngành và chuyên ngành của các chương trình đào tạo thạc sĩ theo định hướng ứng dụng. Với kết cấu bốn chương, học phần cung cấp những kiến thức nền tảng và chuyên sâu cũng như các quan điểm, các phương pháp và công cụ hiện đại về chất lượng và quản trị chất lượng, bao gồm: Các xu hướng kinh doanh hiện đại tác động tới quản trị chất lượng, các xu hướng thay đổi trong quan điểm tiếp cận về chất lượng và các phương

STT	Học phần	Mô tả học phần
		pháp quản trị chất lượng hiện đại; Các khía cạnh và công cụ để triển khai quản trị chất lượng trong doanh nghiệp như: Quản trị chất lượng sản phẩm và dịch vụ của doanh nghiệp; Quản trị chất lượng các hoạt động tác nghiệp như quản lý nguồn nhân lực, thông tin, mối quan hệ nhà cung cấp và khách hàng, môi trường nội bộ và văn hóa doanh nghiệp; Quản trị chất lượng chuỗi cung ứng của doanh nghiệp. Qua đó, người học cũng được rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong suốt quá trình nghiên cứu học phần như: Kỹ năng lập kế hoạch chất lượng; kỹ năng phân tích, đo lường và đánh giá các khía cạnh chất lượng trong tổ chức; kỹ năng sử dụng một số công cụ chất lượng; kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin,...
21	Quản trị quan hệ khách hàng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và kỹ năng cần thiết để xây dựng và triển khai các bước của hoạt động quản trị quan hệ của một công ty với khách hàng các bên có liên quan trong hoạt động kinh doanh nhằm phát triển các khách hàng trung thành và phát triển bán hàng tự động đạt được mục tiêu là nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng sức cạnh tranh trên cơ sở khách hàng trung thành.
22	Quản trị thương hiệu sản phẩm và doanh nghiệp	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức mở rộng và nâng cao về quản trị đối với thương hiệu sản phẩm, nhóm sản phẩm và thương hiệu doanh nghiệp, đặc biệt là từ góc độ tư duy chiến lược. Các nội dung chủ yếu của học phần gồm: Kiến trúc thương hiệu, đo lường liên kết thương hiệu, phát triển thương hiệu doanh nghiệp, phát triển chiến lược thương hiệu, xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong phát triển thương hiệu, đo lường sức mạnh thương hiệu và xác định giá trị thương hiệu ...).
23	Chiến lược chuỗi cung ứng	Học phần thuộc khối kiến thức ngành, nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức mở rộng và nâng cao về chuỗi cung ứng và chiến lược chuỗi cung ứng. Học phần Chiến lược chuỗi cung ứng có cấu trúc 4 chương, tập trung vào những nội dung cơ bản như hệ thống hóa các chuỗi cung ứng cũng như cung cấp một tầm nhìn chiến lược về mục tiêu và lợi ích khi quản lý kinh doanh theo các phương pháp hiện đại; đồng thời, đi sâu vào các quyết định quản lý các chiến lược chức năng thượng nguồn và hạ nguồn, với mong muốn giải quyết triệt để và thông suốt các nỗ lực trong toàn bộ chuỗi cung ứng đầu cuối; cho phép học

STT	Học phần	Mô tả học phần
		viên có thể so sánh, lựa chọn, xây dựng và chủ động triển khai các loại hình chiến lược chuỗi cung ứng khác nhau tại doanh nghiệp, phù hợp với các điều kiện thực tế kinh doanh hiện nay.
24	Quản trị thị trường chiến lược	Với mục đích cung cấp một hệ thống kiến thức hiện đại và cập nhật về quản trị thị trường chiến lược của doanh nghiệp trong bối cảnh hội kinh doanh hiện đại. Học phần được kết cấu theo 04 chương nội dung: Chương 1 giới thiệu tổng quan về quản trị thị trường chiến lược, mô hình quản trị thị trường chiến lược của doanh nghiệp và một số xu hướng quản trị thị trường chiến lược. Chương 2 tập trung phân tích tình thế thị trường chiến lược bao gồm phân tích khách hàng, đối thủ cạnh tranh, thị trường, môi trường vĩ mô và môi trường nội bộ của doanh nghiệp; Chương 3 nghiên cứu các quyết định lựa chọn và định vị thị trường chiến lược của doanh nghiệp; Chương 4 đề cập đến các lựa chọn đáp ứng thị trường chiến lược và Chương 5 tiếp cận quản trị thị trường chiến lược toàn cầu của doanh nghiệp.
25	Quan hệ lao động	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực bậc thạc sĩ. Học phần bao gồm các nội dung sau: Tổng quan về quan hệ lao động, quan hệ lao động lành mạnh; Quản lý nhà nước về quan hệ lao động; Kiến thức và kỹ thuật nhận diện, thực hành và giải quyết: đối thoại xã hội trong quan hệ lao động, thương lượng trong quan hệ lao động, tranh chấp lao động và đình công.
26	Quản trị thực hành trách nhiệm xã hội	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực bậc thạc sĩ. Học phần bao gồm các nội dung cơ bản như: tổng quan về thực hiện trách nhiệm xã hội, hoạch định thực hành trách nhiệm xã hội, tổ chức triển khai thực hành trách nhiệm xã hội, đánh giá, cải tiến thực hành trách nhiệm xã hội, truyền thông và công bố thực hiện trong quản trị thực hành trách nhiệm xã hội.
27	Quản trị rủi ro tài chính	Nội dung của học phần Quản trị rủi ro tài chính bao gồm các chủ đề chính: Tổng quan về quản trị rủi ro tài chính dưới góc nhìn của doanh nghiệp phi tài chính; quản trị rủi ro tín dụng; quản trị rủi ro lãi suất; quản trị rủi ro hối đoái.
28	Kế toán quản trị nâng cao	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản và nâng cao về: Các quan điểm về kế toán quản trị trên phương diện bản chất, xu hướng phát triển, nguyên tắc tổ chức KTQT và các yếu tố ảnh

STT	Học phần	Mô tả học phần
		hường; Các phương pháp kế toán quản trị chi phí truyền thống, hiện đại; kiểm soát chi phí trong kế toán quản trị; kế toán quản trị cho việc ra quyết định trong doanh nghiệp và các tình huống ứng dụng thực tế kế toán quản trị trong doanh nghiệp.
29	Chuyên đề thực tế 1	Chuyên đề thực tế thiết kế các nội dung thực tiễn kinh tế vĩ mô thế giới và trong nước, các thay đổi về chính sách, pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, các kinh nghiệm thực tiễn trong quản trị nhân lực, quản trị tài chính của các doanh nghiệp
30	Chuyên đề thực tế 2	Chuyên đề thực tế bao gồm các nội dung thực tiễn về quản trị bán hàng và quản trị vận hành trong các doanh nghiệp; Ngoài ra, chuyên đề cũng lựa chọn một trong số các nội dung quản trị có tính chuyên biệt để nghiên cứu bao gồm: khởi sự kinh doanh, quản trị dịch vụ, quản trị chất lượng, quản trị quan hệ khách hàng, quản trị thương hiệu, truyền thông, quản trị quan hệ lao động, quản trị dự án và đầu tư, quản trị rủi ro tài chính, quản trị thị trường chiến lược, quản trị thực hành trách nhiệm xã hội.
31	Thực tập	Tìm hiểu khái quát thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản trị của đơn vị khảo sát. Từ đó, người học phát hiện các vấn đề tồn tại trong hoạt động kinh doanh và quản trị của đơn vị khảo sát để đề xuất hướng dự án tốt nghiệp phù hợp với chuyên ngành đào tạo.
32	Đề án tốt nghiệp	Học phần này giúp người học vận dụng kiến thức và các kỹ năng đã học để hoàn thành một đề án cụ thể thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh tại đơn vị khảo sát và thuyết trình và bảo vệ dự án trước hội đồng chấm đề án. Người học sử dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp để phân tích và đánh giá thực trạng một vấn đề cụ thể trong kinh doanh và quản trị của đơn vị khảo sát. Từ đó, xây dựng các kiến nghị và đề xuất có tính khả thi để khắc phục những hạn chế trong kinh doanh và quản trị của đơn vị khảo sát.

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC NGÀNH ĐÀO TẠO Ở TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
PHÙ HỢP ĐỂ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
QUẢN TRỊ KINH DOANH ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

<p style="text-align: center;">Nhóm 1 Các ngành/CTĐT không phải học bổ sung (gồm ngành đúng, ngành gần với ngành đăng kí dự tuyển)</p>	<p>+ Ngành đào tạo ở trình độ đại học đúng tên ngành QTKD (7340101)</p> <p>+ Ngành đào tạo ở trình độ đại học là ngành gần thuộc nhóm Kinh doanh - quản lý (mã ngành 73401) được quy định trong Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 6 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</p> <p>+ Các ngành đào tạo của Trường Đại học Thương mại cấp bằng từ 2016 tới nay có độ tương đồng $\geq 50\%$ so với CTĐT QTKD trình độ đại học của trường ĐHTM. Bao gồm: Quản lý kinh tế, Quản trị khách sạn, Logistics, Kế toán, Tài chính ngân hàng, Quản trị nhân lực</p>
<p style="text-align: center;">Nhóm 2 Các ngành/CTĐT phải học bổ sung đảm bảo nền tảng kiến thức đầu vào cần thiết cho ngành đăng ký dự tuyển</p>	<p>Bao gồm các ngành đào tạo không thuộc nhóm 1 nhưng trong chương trình đào tạo phải có 2 trong các môn học sau</p> <p>(1) Kinh tế chính trị/Kinh tế chính trị MLN/Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>(2) Kinh tế học/Kinh tế vĩ mô/Kinh tế vi mô/Kinh tế ứng dụng/Kinh tế quản lý.</p> <p>(3) Các học phần Quản trị/Quản lý/Kinh doanh/Kinh tế (các học phần có từ “quản trị”, “quản lý”, “kinh doanh”, “Kinh tế”) đứng đầu</p>